

Bản án số: 22/2018/HSST
Ngày: 29/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ-TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Hoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Bá Sơn và Ông Nguyễn Văn Hữu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang Dung, *cán bộ Tòa án nhân dân huyện H.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Việt, Kiểm sát viên.

Hôm nay, vào hồi 08 giờ ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở- Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2018/TLST-HS, ngày 11 tháng 6 năm 2018 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ, Sinh tháng 10 năm 1979; Giới tính: Nam.

Tại xã Đ, huyện T, tỉnh Hà Tây.

Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện T, thành phố Hà Nội.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Lái xe.

Con ông Phạm Văn Q, sinh năm 1956 và bà Vũ Thị L, sinh năm 1957.

Hai ông bà hiện sinh sống tại xã Đ, huyện T, thành phố Hà Nội.

Anh, chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con đầu trong gia đình.

Vợ: Vũ Thị C, sinh năm 1980.

Con: Có 02 con (Lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007);

Vợ con hiện trú tại: xã Đ, huyện T, thành phố Hà Nội.

*Tiền án, tiền sự: Không.

*Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. *Có mặt tại phiên tòa.*

***Người bị hại:**

1. Cháu **Hoàng Trường T** (đã chết)

- Đại diện hợp pháp của người bị hại:

Anh **Hoàng Xuân Q**, sinh năm 1973 (bố đẻ) (Có mặt).

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh **Phùng Cảnh P**, sinh năm 1973. (*Vắng mặt*)

Trú tại: Tổ 7, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

***Người làm chứng:**

1. Anh **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1962 (*Vắng mặt*)

Trú tại: Thôn C, xã D, huyện T, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 29/3/2018, anh Nguyễn Văn M điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C-777.26 chở hàng từ chợ Đông Hà, tỉnh Quảng Trị ra thành phố Hà Nội theo tuyến đường Quốc lộ 1A. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, anh M dừng xe để ăn trưa tại cầu Quán Hàu, tỉnh Quảng Bình sau đó đổi lái cho Phạm Văn Đ (có giấy phép lái xe hạng C) tiếp tục điều khiển. Đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, khi xe ô tô biển kiểm soát 29C-777.26 do Phạm Văn Đ điều khiển đi đến tuyến đường Quốc lộ 1A đoạn tránh thành phố Hà Tĩnh, qua địa phận thôn L, xã Thạch L, huyện H thì Đ thấy phía trước bên phải theo chiều đi của mình có một xe máy điện biển kiểm soát 38MĐ1- 335.44 do cháu Hoàng Trường T, sinh năm 2002 điều khiển đang di chuyển cùng chiều trên làn đường giành cho xe cơ giới và cách xe ô tô của Đ khoảng chừng 25 đến 30 mét. Phạm Văn Đ tiếp tục điều khiển xe ô tô di chuyển bình thường về phía trước với vận tốc khoảng 50km/h. Lúc này, Đ phát hiện phía trước theo chiều đi của xe mình có một chiếc xe ô tô tải đang dừng ở lề đường bên phải gần với xe máy điện do cháu T điều khiển, Đ thấy cháu T chuyển hướng xe máy điện sang bên trái theo chiều đi của mình. Lúc này, Đ phán đoán cháu T sẽ đi sang trái chỉ để tránh xe ô tô tải nói trên, rồi tiếp tục đi thẳng đến ngã tư phía trước nên đã đánh lái sang phía bên trái theo chiều di chuyển để tránh chiếc xe máy điện mà không phanh để xe dừng lại nhưng do cháu T vẫn điều khiển xe máy điện chuyển hướng chéo sang trái để đi về xã Đ, huyện H. Vì phán đoán sai nên Phạm Văn Đ chỉ kịp rà phanh giảm tốc độ, đồng thời đánh lái sang bên trái, đi sang phần đường giành cho xe ngược chiều để tiếp tục tránh nhưng ba đờ sóc phía trước xe ô tô 29C-777.26 đã đâm vào phía sau đuôi xe máy điện 38MĐ1- 335.44 làm xe máy điện bị đẩy ngã sang bên phải theo chiều đi (ngã trên phần đường dành cho xe đi ngược chiều) đồng thời cháu Hoàng Trường T cũng bị ngã ra đường và bị bánh xe ngoài cùng của giàn lốp phía sau bên trái của xe ô tô 29C-777.26 đè lên đầu làm cháu T bị chết tại chỗ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 18 giờ, ngày 29/3/2018 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H phản ánh:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn được rải nhựa bằng phẳng, chiều đi từ huyện X đến huyện L được chia thành 02 làn đường dành cho xe cơ giới và 02 làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ. Lấy biển báo nguy hiểm chiều cao an toàn đường lười

điện là 8,99m tại mép đường nhựa bên phải, chiều đi từ huyện X đến huyện L làm điểm mốc, lấy mép đường nhựa bên phải chiều đi từ huyện X đến huyện L làm chuẩn. Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả thứ tự theo hướng từ huyện X đến huyện L như sau:

Từ điểm mốc đo theo chiều đi từ huyện X đến huyện L 78,5m là điểm đầu của vết trượt lốp thứ nhất, vết trượt lốp thứ nhất nằm trên làn đường dành cho xe cơ giới bên phải và bên trái chiều đi từ huyện X đến huyện L, có dạng đường cong, đứt quãng, màu đen, chiều hướng từ huyện X đến huyện L, có kích thước 82,4m x 0,28m, từ điểm đầu vết trượt lốp đo vào mép đường chuẩn là 4,9m, từ điểm cuối vết trượt lốp đo vào mép đường chuẩn là 10,8m.

Từ điểm đầu của vết trượt lốp thứ nhất đo theo chiều đi từ huyện X đến huyện L 15m là điểm đầu của vết trượt lốp thứ hai, vết trượt lốp thứ hai nằm trên làn đường dành cho xe cơ giới bên trái theo chiều đi từ huyện X đến huyện L, có dạng đường cong, đứt quãng, có màu đen, chiều hướng từ huyện X đến huyện L, có kích thước 68,5m x 0,28m, từ điểm đầu vết trượt lốp đo vào mép đường chuẩn là 7,4m, từ điểm cuối vết trượt lốp đo vào mép đường chuẩn là 13,3m.

Từ điểm đầu của vết trượt lốp thứ hai đo theo chiều đi từ huyện X đến huyện L 25m là điểm đầu vết cày xước, vết cày xước nằm trên làn đường dành cho xe cơ giới bên trái theo chiều đi từ huyện X đến huyện L và một phần nằm trên làn đường dành cho xe thô sơ bên trái theo chiều đi từ huyện X đến huyện L, có dạng đường thẳng, đứt quãng, có màu trắng đục, chiều hướng từ huyện X đến huyện L, có kích thước 14,3m x 0,02m, từ điểm đầu vết cày xước đo vào mép đường chuẩn là 9,9m, từ điểm cuối vết cày xước đo vào mép đường chuẩn là 15m.

Từ điểm đầu vết cày xước đo theo chiều đi từ huyện X đến huyện L 14m là tâm trục sau bánh xe máy điện biển kiểm soát 38MĐ1-335.44, xe máy điện nằm trên làn đường dành cho xe thô sơ bên trái theo chiều đi từ huyện X đến huyện L, ngã nghiêng sang phải, đầu xe hướng huyện L, đuôi xe hướng huyện X, từ tâm trục bánh sau xe máy điện đo vào mép đường chuẩn là 15m, từ tâm trục bánh trước xe máy điện đo vào mép đường chuẩn là 15,3m.

Từ tâm trục bánh sau xe máy điện đo theo chiều đi từ huyện X đến huyện L 2,7m là tâm vùng mảnh vỡ, vùng mảnh vỡ nằm trên làn đường dành cho xe cơ giới phía bên trái theo chiều đi từ huyện X đến huyện L có kích thước 4,1m x 1,4m, từ tâm vùng mảnh vỡ đo vào mép đường chuẩn là 10,85m.

Từ tâm vùng mảnh vỡ đo theo chiều đi từ huyện X đến huyện L 4,0m là đỉnh đầu tử thi, tử thi nằm trên làn đường xe cơ giới bên trái theo chiều đi từ huyện X đến huyện L, đầu hướng huyện X, chân hướng huyện L, từ đỉnh đầu tử thi đo vào mép đường chuẩn là 12,85m, từ gót chân trái tử thi đo vào mép đường chuẩn là 14,10m.

Từ đỉnh đầu tử thi đo theo chiều đi từ huyện X đến huyện L 24,0m là tâm trục bánh sau bên phụ xe ô tô biển kiểm soát 29C-777.26, xe ô tô nằm trên làn đường xe cơ giới phía bên phải và bên trái theo chiều đi từ huyện X đến huyện L, đuôi xe hướng huyện X, đầu xe hướng huyện L, từ mép lốp bên ngoài của bánh xe sau cùng bên phụ đo vào mép đường chuẩn là 10,8m, từ mép lốp ngoài của bánh xe trước bên phụ đo vào mép đường chuẩn là 8,7m.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi hồi 18 giờ 45 phút, ngày 29/3/2018 và Bản kết L giám định pháp y ngày 02/4/2018 của Bệnh viện đa khoa huyện H, Hà Tĩnh đối với Hoàng Trường T phản ánh:

Toàn bộ vùng đầu biến dạng, vỡ dập nát xương hộp sọ, toàn bộ não, tổ chức não văng ra ngoài; Nhiều vết thương xây xát da, vùng lưng, ngực, bụng kích thước 8cm x 12cm; 1/3 trên cẳng tay phải vết thương rách da, dập nát kích thước 3cm x 10cm; Nhiều vết thương xây xát da ở cổ bàn chân phải, kích thước 2cm x 4cm. Xác định nguyên nhân chết do dập nát toàn bộ phần đầu, đa chấn thương.

Tại bản giám định pháp y số 151/GĐ-PY, ngày 02/4/2018 của Bệnh viện đa khoa huyện H kết luận: Thể loại chết không tự nhiên; Nguyên nhân chết: nạn nhân Hoàng Trường T bị dập nát toàn bộ phần đầu, đa chấn thương dẫn đến tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 29C- 777.26 và xe máy điện biển kiểm soát 38MĐ1- 335.44 lập ngày 30/3/2018, phản ánh:

- Xe ô tô biển kiểm soát 29C- 777.26: Biển kiểm soát phía trước góc dưới bên phải bị cong vênh, lõm theo chiều hướng từ trước ra sau, kích thước vùng cong vênh là 08cm x 09cm, vị trí lõm sâu nhất là 05cm so với vị trí ban đầu, tâm vị trí lõm cách mặt đất 80 cm; Mặt ngoài ba đờ sóc phía trước, góc dưới cùng bị móp, lõm, trầy xước, kích thước (13 x12) cm, vị trí sâu nhất cách mặt đất 67 cm, vị trí lõm sâu nhất cách mép ngoài bên phải ba đờ sóc 100 cm; Mặt ngoài hai dàn lốp cố định phía sau bên lái có dính nhiều tổ chức vi mô cơ thể người; Mặt trong chắn bùn phía sau bên lái có dính nhiều tổ chức vi mô cơ thể người; Hệ thống điều khiển đảm bảo; Hệ thống phanh, còi, đèn đầy đủ, đảm bảo.

- Xe máy điện biển kiểm soát 38MĐ1- 335.44: Trục định vị đèn tín hiệu và biển kiểm soát bị cong vênh, biến dạng, lệch với vị trí ban đầu; Vỏ ốp nhựa phía bên trái đèn hậu (phía dưới tay nắm sau, bên trái) bị gãy, vỡ; Cụm đèn hậu bị bung khỏi vị trí định vị ban đầu, vỏ ốp nhựa phía ngoài bị vỡ bung khỏi vị trí ban đầu, tâm vùng vỡ cách mặt đất 70 cm; Mặt ngoài tay nắm phía sau bên trái có dấu vết mài mòn, kích thước 16cm x 02cm, tâm dấu vết cách mặt đất 80 cm; Tay phanh phía bên phải, bị gãy bung rời khỏi xe; Mặt ngoài tay nắm bên phải có dấu vết mài mòn kim loại, kích thước 2,5 cm x 01cm, chiều hướng từ trước ra sau; Mặt ngoài giá đỡ chân phía sau bên phải, ở trạng thái gấp có dấu vết mài mòn kim loại, kích thước 04cm x 2,5cm; Mặt ngoài vỏ ốp thân xe phía bên phải bị mài mòn phần nhựa, kích thước (13x4)cm, chiều hướng từ trên xuống dưới; Hệ thống điều khiển đảm bảo; Hệ thống phanh, còi, đèn đầy đủ, đảm bảo.

Tài liệu, vật chứng thu giữ bao gồm: Xe ô tô tải biển kiểm soát 29C-777.26 và xe máy điện biển kiểm soát 38MĐ1- 335.44; Một Giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 010011002098 mang tên Phạm Văn Đ do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 16/8/2013. Đến ngày 26/4/2018, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại xe ô tô cho anh Phùng Cảnh P và xe máy điện cho ông Hoàng Văn Q. Tiếp tục tạm giữ 01 giấy phép lái xe của Phạm Văn Đ và chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Phạm Văn Đ và anh Phùng Cảnh P chủ phương tiện xe ô tô đã tự nguyện bồi thường cho gia đình cháu Hoàng

Trường T số tiền 144.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại anh Hoàng Văn Q không yêu cầu gì thêm và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra, anh Phùng Cảnh P cũng không yêu cầu bị can phải bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô 29C- 777.26 bị hư hỏng do tai nạn và số tiền hỗ trợ với bị can đền bù cho gia đình bị hại.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKSTH, ngày 11/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo và đề nghị HĐXX xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt Phạm Văn Đ mức án từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, thành phố Hà Nội quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Về trách nhiệm dân sự đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Đ không có ý kiến gì tranh L với quan điểm giải Q vụ án của Kiểm sát viên và thừa nhận Q định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại anh Hoàng Xuân Q không có ý kiến gì tranh L và hoàn toàn đồng tình với quan điểm đề nghị giải Q vụ án của Kiểm sát viên.

Bị cáo Đ nói lời sau cùng: Bị cáo mong Tòa án xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo để bị cáo có điều kiện nuôi dạy, chăm sóc con cái, bởi hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo hết sức khó khăn, bố mẹ già yếu, con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo khai nhận: Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 29/3/2018, trên tuyến đường Quốc lộ 1A đoạn đi qua đường tránh thành phố Hà Tĩnh thuộc địa phận

thôn X, xã L, Phạm Văn Đ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C- 777.26 đã gây tai nạn với xe máy điện biển kiểm soát 38MĐ1 - 335.44 do cháu Hoàng Trường T điều khiển. Hậu quả làm cháu Hoàng Trường T tử vong tại chỗ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi và phù hợp với thời gian, không gian, địa điểm xảy ra vụ án.

Bị cáo Phạm Văn Đ điều khiển xe ô tô tham gia giao thông trên đường nhưng không đi đúng phần đường, làn đường quy định là vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chết người. Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Điều đó, khẳng định Q định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xem xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy rằng hành vi của bị cáo Phạm Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng sức khỏe của công dân. Nguyên nhân gây ra tai nạn là do bị cáo không chấp hành Luật Giao thông đường bộ trong khi đang điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng lại không đi đúng làn đường, phần đường, không làm chủ tốc độ là vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT, ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông Vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, đã được đào tạo qua trường lớp và có đủ điều kiện để được cấp bằng lái xe hạng C, tuy nhiên vào ngày 29/3/2018 khi điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường do lỗi chủ quan, vô ý đã xử lý tình huống trên đường sai với quy định của Luật giao thông đường bộ, dẫn đến gây tai nạn và hậu quả đã làm chết người. Chính vì vậy, hành vi của bị cáo cần xử lý bằng luật hình sự mới đảm bảo được tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường đầy đủ khắc phục hậu quả thiệt hại, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Hơn nữa, trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi do không chú ý quan sát khi rẽ sang đường. Ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Chính vì vậy, cũng cần tạo cho bị cáo một cơ hội để khắc phục sửa chữa sai lầm, xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ nghiêm

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn, các con còn nhỏ bố mẹ già yếu, vợ không có việc làm có xác nhận của chính quyền địa phương, nên HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[5]. Về xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo Phạm Văn Đ đã cùng với anh Phùng Cảnh P chủ phương tiện xe ô tô và anh Hoàng Văn Q đại diện hợp pháp của người bị hại đã thống nhất thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự một lần toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại với tổng số tiền 144.000.000đ. Đến nay, việc giải Q trách nhiệm dân sự giữa các bên đã xong đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác nên miễn xét. Còn về phần trách nhiệm hình sự thì đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

[7]. Về xử lý tài liệu, vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 29C-777.26 cho anh Phùng Cảnh P và xe máy điện biển kiểm soát 38MD1- 335.44 cho anh Hoàng Văn Q. Nay anh P và anh Q không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX miễn xét. Bị cáo Phạm Văn Đ không bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe nên được trả lại Giấy phép lái xe ô tô hạng C, hiện đang được bảo quản cùng hồ sơ vụ án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. *Về hình phạt:* Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn Đ** phạm tội “***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***”.

- Xử phạt bị cáo **Phạm Văn Đ 19 (Mười chín)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 38 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Văn Đ cho UBND xã Đ, huyện T, thành phố Hà Nội quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[2]. *Về xử lý tài liệu, vật chứng:* Áp dụng điểm a, khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn Đ; hạng C, có số sê ri: 010011002098 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội, cấp ngày 16/8/2013 khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3]. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí

và lệ phí Tòa án xử buộc bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. *Về quyền kháng cáo bản án*: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA+VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Hoàn